



PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

**HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ  
CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM**

# Trợ cấp nông nghiệp

CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP



# MỤC LỤC

- |           |   |    |
|-----------|---|----|
| <b>1</b>  | Trợ cấp nông nghiệp là gì?  | 03 |
| <b>2</b>  | Quy định về trợ cấp nông nghiệp có khác quy định về trợ cấp hàng phi nông nghiệp không?                 | 05 |
| <b>3</b>  | Trợ cấp nông nghiệp bao gồm những nhóm nào?   | 06 |
| <b>4</b>  | Chính phủ còn có thể trợ cấp xuất khẩu cho nông nghiệp sau khi gia nhập WTO không?                      | 07 |
| <b>5</b>  | Sau khi gia nhập WTO, Việt Nam có thể thực hiện các trợ cấp nội địa đối với nông nghiệp không?          | 09 |
| <b>6</b>  | Trợ cấp “hộp xanh lá cây” là gì?  | 11 |
| <b>7</b>  | Trợ cấp “hộp xanh lơ” là gì?  | 15 |
| <b>8</b>  | Trợ cấp “hộp hổ phách” là gì?   | 16 |
| <b>9</b>  | Là nước đang phát triển, Việt Nam có được hưởng ưu tiên gì liên quan đến các trợ cấp nông nghiệp không? | 19 |
| <b>10</b> | Khi gia nhập WTO, Việt Nam có cam kết cụ thể nào về trợ cấp nông nghiệp không?                          | 20 |
| <b>11</b> | Hiện nay ở Việt Nam đang có những hình thức trợ cấp nông nghiệp nào?                                    | 21 |



## 1 Trợ cấp nông nghiệp là gì?

Trợ cấp nông nghiệp là **các hình thức hỗ trợ của Chính phủ** cho việc sản xuất, tiêu thụ nông sản (cho sản xuất nông nghiệp nói chung, cho một vùng nông nghiệp hoặc cho một sản phẩm cụ thể).

Sự hỗ trợ này có thể được thể hiện dưới các hình thức:

- i **Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền** từ Ngân sách Nhà nước (cấp vốn, góp vốn, bảo lãnh vay...); hoặc
- ii **Miễn hoặc bỏ qua một khoản thu** lẽ ra phải nộp cho Nhà nước (ví dụ miễn, giảm thuế, phí...); hoặc
- iii **Nhà nước mua hàng, cung cấp các dịch vụ** hoặc hàng hoá (trừ cơ sở hạ tầng chung) **với giá có lợi** cho doanh nghiệp hơn bình thường; hoặc
- iv Nhà nước thanh toán tiền cho một đơn vị tài trợ hoặc yêu cầu các đơn vị ngoài Nhà nước thực hiện một trong các hoạt động nói trên theo cách như Nhà nước làm (mà bình thường không đơn vị tư nhân nào, với các tính toán về lợi ích thương mại thông thường, lại làm như vậy).



### Hộp 1: Nông sản bao gồm những sản phẩm nào?

Theo Hiệp định Nông nghiệp của WTO thì nông sản là tất cả các sản phẩm liệt kê từ Chương I đến Chương XXIV và một số sản phẩm cụ thể thuộc các Chương khác trong Hệ thống mã HS trừ cá và sản phẩm cá.

Như vậy, nông sản bao gồm:

- ◆ Các sản phẩm nông nghiệp cơ bản như lúa gạo, lúa mì, bột mì, sữa, động vật sống, cà phê, hồ tiêu, hạt điều, chè, rau quả tươi...;
- ◆ Các sản phẩm phái sinh như bánh mì, bơ, dầu ăn, thịt;
- ◆ Các sản phẩm được chế biến từ sản phẩm nông nghiệp như bánh kẹo, sản phẩm từ sữa, xúc xích, nước ngọt, rượu, bia, thuốc lá, bông xơ, da động vật thô...



## 2 Quy định về trợ cấp nông nghiệp có khác quy định về trợ cấp hàng phi nông nghiệp không?

Là nhóm hàng hoá nhạy cảm (do liên quan đến một bộ phận dân cư thu nhập thấp, an ninh lương thực...), hàng nông sản hiện được xếp vào diện “đặc biệt” so với hàng hoá phi nông nghiệp. Hiện tại, mức độ trợ cấp đối với nhóm mặt hàng này **cao hơn nhiều** so với nhóm hàng phi nông nghiệp và tập trung ở các nước phát triển.

Vi vậy, trong WTO, vấn đề trợ cấp đối với hai nhóm hàng này được điều chỉnh bởi 02 hệ thống quy định khác nhau:

- ◇ **Trợ cấp đối với sản phẩm phi nông nghiệp:** quy định tại Hiệp định về trợ cấp và các biện pháp đối kháng (Agreement on Subsidy and Countervailing Measures - Hiệp định SCM);
- ◇ **Trợ cấp nông nghiệp:** quy định tại Hiệp định Nông nghiệp

So với các quy định về trợ cấp áp dụng cho hàng phi nông nghiệp, quy định về trợ cấp cho nông sản **ít hạn chế hơn**, với **nhiều loại hình trợ cấp được thừa nhận hơn** và mức độ trợ cấp được phép cũng **linh hoạt** hơn.

Doanh nghiệp cần biết về các nguyên tắc và phạm vi trợ cấp nông nghiệp được phép để có thể đề xuất hỗ trợ từ phía Nhà nước, tận dụng các quyền lợi hợp pháp của mình.



### 3 Trợ cấp nông nghiệp bao gồm những nhóm nào?

**Trợ cấp nông nghiệp được chia thành 2 nhóm:**

- ❶ Nhóm các chính sách hỗ trợ trong nước;
- ❷ Nhóm các chính sách trợ cấp xuất khẩu nông sản.

Căn cứ để phân biệt hai loại chính sách này là **mục đích sử dụng** của hỗ trợ đó. Nếu hỗ trợ nhằm mục đích thúc đẩy xuất khẩu, gắn với tiêu chí xuất khẩu (ví dụ tỷ lệ xuất khẩu bắt buộc...) thì gọi là trợ cấp xuất khẩu. Những hỗ trợ chung cho nông nghiệp, cho các sản phẩm cụ thể hoặc một số vùng nông nghiệp nhất định mà không tính đến yếu tố xuất khẩu được gọi là hỗ trợ trong nước.

**Cơ chế áp dụng cho mỗi nhóm trợ cấp không giống nhau**, vì vậy việc xác định một hình thức trợ cấp thuộc nhóm nào là rất quan trọng.



4

## Chính phủ còn có thể trợ cấp xuất khẩu cho nông nghiệp sau khi gia nhập WTO không?

So với các hình thức trợ cấp khác, trợ cấp xuất khẩu gây ra hệ quả bóp méo thương mại quốc tế nhiều nhất, vì vậy quy định đối với hình thức trợ cấp này cũng nghiêm ngặt nhất. Tuy vậy, nếu như trợ cấp xuất khẩu đối với hàng phi nông nghiệp bị WTO cấm hoàn toàn thì trợ cấp xuất khẩu trong nông nghiệp vẫn được thừa nhận ở mức độ nhất định và phải đáp ứng một số điều kiện chi tiết. Cụ thể:

- ◇ Về nguyên tắc, trợ cấp xuất khẩu trong nông nghiệp là **biện pháp bị cấm**.
- ◇ Đối với các biện pháp trợ cấp xuất khẩu đang áp dụng, các nước được phép sử dụng nếu thuộc **nhóm 6 loại trợ cấp xác định** nhưng phải **cam kết cắt giảm cả về giá trị trợ cấp (tính bằng tiền) và số lượng nông sản được trợ cấp**. Tuy nhiên, nguyên tắc này chỉ áp dụng cho các nước thành viên gia nhập WTO từ năm 1995 trở về trước.

Trợ cấp xuất khẩu cho nông nghiệp là biện pháp bị cấm hoàn toàn đối với tất cả các nước gia nhập WTO sau 1/1/1995. Là nước gia nhập sau, **Việt Nam phải bỏ tất cả các trợ cấp xuất khẩu trong nông nghiệp (trừ trường hợp được hưởng đối xử ưu đãi dành cho nước đang phát triển)**. Như vậy, về cơ bản, doanh nghiệp Việt Nam không hy vọng được hưởng các hình thức trợ cấp xuất khẩu này.



## Hộp 2: Các loại trợ cấp xuất khẩu trong nông nghiệp

- Trợ cấp trực tiếp (cho nhà sản xuất, hợp tác xã, Hiệp hội, một cơ quan tiếp thị) tùy thuộc vào việc thực hiện xuất khẩu;
- Bán hoặc thanh lý dự trữ nông sản của Chính phủ cho xuất khẩu với giá rẻ hơn so với bán cho tiêu dùng trong nước;
- Các khoản thanh toán cho xuất khẩu nông sản do Chính phủ chi trả giúp.
- Trợ cấp nhằm giảm chi phí xuất khẩu nông sản (trừ các trợ cấp cho dịch vụ xúc tiến xuất khẩu và dịch vụ tư vấn), bao gồm: cước phí vận chuyển, nâng phẩm cấp, các chi phí chế biến khác, chi phí vận tải quốc tế và cước phí;
- Ưu đãi về phí vận tải nội địa và cước phí đối với nông sản xuất khẩu
- Trợ cấp dựa vào thành tích xuất khẩu.





**5** Sau khi gia nhập WTO, Việt Nam có thể thực hiện các trợ cấp nội địa đối với nông nghiệp không?

Theo Hiệp định Nông nghiệp, trợ cấp nội địa đối với nông nghiệp được **chia làm 03 nhóm** với các **cơ chế áp dụng khác nhau**. Là thành viên WTO, Việt Nam sẽ phải tuân thủ các cơ chế này.

Về cơ bản các loại trợ cấp này đều được phép thực hiện, nhưng theo các điều kiện và giới hạn cụ thể.



**BẢNG 1 - CÁC LOẠI TRỢ CẤP NỘI ĐỊA TRONG NÔNG NGHIỆP**

Loại trợ cấp	Tính chất - Nội dung	Cơ chế áp dụng
<b>Trợ cấp "hộp xanh lá cây"</b>	Phải là các trợ cấp: - Hầu như là không có tác động bóp méo thương mại; và - Không phải là hình thức trợ giá	Được phép áp dụng không bị hạn chế
<b>Trợ cấp "hộp xanh lơ"</b>	Hỗ trợ trực tiếp trong khuôn khổ các chương trình hạn chế sản xuất	Đây là các hình thức trợ cấp mà hầu như chỉ các nước đã phát triển áp dụng
<b>Trợ cấp "hộp hổ phách"</b>	Các loại trợ cấp nội địa không thuộc hộp xanh lá cây và xanh lơ (trợ cấp bóp méo thương mại)	Được phép áp dụng trong mức nhất định (gọi là "Mức tối thiểu"). Phải cam kết cắt giảm cho phần vượt trên mức tối thiểu.
<b>Nhóm trợ cấp trong chương trình "hỗ trợ phát triển sản xuất"</b>	Ví dụ - Trợ cấp đầu tư; - Hỗ trợ "đầu vào" cho sản xuất nông nghiệp cho nông dân nghèo hoặc các vùng khó khăn; hoặc - Hỗ trợ các vùng chuyển đổi cây thuốc phiện.	Đây là sự ưu đãi đặc biệt và khác biệt dành cho các nước đang phát triển.



## 6 Trợ cấp “hộp xanh lá cây” là gì?

Trợ cấp “Hộp xanh lá cây” bao gồm các biện pháp trợ cấp **thuộc một trong 05 nhóm** xác định và phải **đáp ứng đủ 03 điều kiện** cụ thể (xem các Hộp dưới đây).

Là thành viên WTO, Việt Nam có thể tùy ý thực hiện các loại trợ cấp nông nghiệp nội địa thuộc hộp xanh lá cây, không phải cam kết cắt giảm, không bị các thành viên khác khiếu kiện

Doanh nghiệp cần đặc biệt chú ý đến nhóm trợ cấp “hộp xanh lá cây” này bởi đây là các hình thức hỗ trợ mà doanh nghiệp có thể đề xuất Nhà nước áp dụng mà không vi phạm cam kết trong khuôn khổ WTO.



**Hộp 3: Năm nhóm có thể được xem là  
“trợ cấp hộp xanh lá cây”**

**Nhóm 1 - Trợ cấp cho các Dịch vụ chung**

Ví dụ: Trợ cấp cho nghiên cứu khoa học; kiểm soát dịch bệnh; đào tạo; khuyến nông, tư vấn; kiểm tra sản phẩm vì mục đích sức khỏe con người; tiếp thị, thông tin thị trường, tư vấn; kết cấu hạ tầng nông nghiệp (điện, đường, thủy lợi...)

**Nhóm 2 - Trợ cấp nhằm mục tiêu dự trữ an ninh lương thực quốc gia**

Khối lượng lương thực dự trữ phải phù hợp với các tiêu chí định trước, việc thu mua để dự trữ và thanh lý khi hết hạn dự trữ phải thực hiện theo giá thị trường.

**Nhóm 3 - Trợ cấp lương thực trong nước**

Tiêu chí để cho hưởng trợ cấp lương thực phải rõ ràng, có liên quan đến mục tiêu dinh dưỡng.

**Nhóm 4 - Hỗ trợ giảm nhẹ thiên tai**

Các khoản chi phí hỗ trợ nhằm phục hồi sản xuất nông nghiệp cho những vùng bị thiên tai như giống, thuốc BTVT, thuốc thú y, san ủi lại đồng ruộng...



### **Nhóm 5 - Hỗ trợ trực tiếp cho người sản xuất**

- Hỗ trợ thu nhập (không được gắn với yêu cầu về sản xuất)
- Hỗ trợ tài chính của Nhà nước vào chương trình an toàn và bảo hiểm thu nhập cho nông dân (khi mất mùa hoặc mất giá);
- Hỗ trợ bù đắp thiệt hại do thiên tai gây ra;
- Hỗ trợ hưu trí cho người sản xuất nông nghiệp;
- Hỗ trợ điều chỉnh cơ cấu thông qua chương trình chuyển các nguồn lực (đất đai, vật nuôi...) khỏi mục đích sản xuất thương mại;
- Hỗ trợ điều chỉnh cơ cấu thông qua chương trình trợ cấp đầu tư (đầu tư nhằm khắc phục các bất lợi về cơ cấu);
- Hỗ trợ theo các chương trình môi trường (bù đắp chi phí sản xuất phải tăng thêm hoặc sản lượng giảm đi do thực hiện các yêu cầu về môi trường);
- Hỗ trợ theo các chương trình trợ giúp vùng (vùng có vị trí hoặc điều kiện bất lợi).

Các loại trợ cấp thuộc một trong năm nhóm này đáp ứng đủ 03 điều kiện nêu tại Hộp 4.



#### Hộp 4: Ba điều kiện để được xem là “trợ cấp hộp xanh lá cây”

Để được xem là “trợ cấp hộp xanh lá cây”, biện pháp trợ cấp phải thuộc một trong năm nhóm nêu tại Hộp 3 và phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- i Là các biện pháp không hoặc rất ít tác động bóp méo thương mại;
- ii Thông qua chương trình do Chính phủ tài trợ (kể cả các khoản đáng ra phải thu nhưng được để lại);
- iii Không có tác dụng trợ giá cho người sản xuất.



**7**

## Trợ cấp “hộp xanh lơ” là gì?

Những hình thức trợ cấp trực tiếp cho người sản xuất trong chương trình hạn chế sản xuất nông nghiệp cũng được miễn trừ cam kết cắt giảm với các điều kiện:

- i Những trợ cấp dựa trên diện tích hoặc năng suất cố định.
- ii Trợ cấp tối đa bằng 85% hoặc ít hơn mức sản xuất cơ sở
- iii Trợ cấp trong chăn nuôi dựa trên số đầu con cố định.

Đây là hình thức trợ cấp mà nhiều nước phát triển áp dụng trong chương trình hạn chế sản xuất nông nghiệp. Trong khi đó tất cả các nước phát triển đều không có hình thức trợ cấp này. Vì vậy, mặc nhiên, loại trợ cấp này được xem là dành cho các nước phát triển. Tại vòng đàm phán Doha, các nước cũng đang yêu cầu phải giảm nhiều và tiến đến loại bỏ hình thức trợ cấp này.



## 8 Trợ cấp “hộp hổ phách” là gì?

Trợ cấp thuộc “hộp hổ phách” là tất cả các trợ cấp trong nước **không nằm trong nhóm** “hộp xanh lá cây”, “hộp xanh lơ” hoặc “chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất”.

Đây là hầu hết là các loại trợ cấp có tác động làm biến dạng thương mại.

Trên thực tế, hình thức trợ cấp “hộp hổ phách” thông dụng nhất ở các nước là các **chương trình thu mua nông sản của Chính phủ** để can thiệp vào thị trường.





Theo quy định tại Hiệp định Nông nghiệp, thành viên WTO vẫn có thể thực hiện các trợ cấp thuộc “hộp hở phách” nhưng mức trợ cấp phải đảm bảo 1 trong 2 điều kiện dưới đây:

- i **Trong mức tối thiểu** (mức tối thiểu được tính bằng 5% trị giá sản phẩm hoặc 5% tổng trị giá sản lượng ngành nông nghiệp đối với nước phát triển và bằng 10% đối với nước đang phát triển);
- ii **Không vượt mức trần cam kết** (cam kết giảm tổng trị giá trợ cấp tính gộp – AMS).

Với những loại trợ cấp “hộp hở phách”, mặc dù điều kiện áp dụng khó khăn nhưng là những trợ cấp trực tiếp và mang lại nhiều lợi ích cho nông dân và doanh nghiệp liên quan, vì thế doanh nghiệp cũng cần chú ý để đề xuất các cơ quan liên quan trong điều kiện có thể.



**Hộp 5: Một biện pháp hỗ trợ “hộp hổ phách”  
đáp ứng điều kiện quy định có thể bị  
nước khác kiện không?**

Tuy vẫn được áp dụng nhưng nếu các trợ cấp thuộc “hộp hổ phách” gây tác hại hoặc có nguy cơ gây tác hại đến các thành viên WTO khác thì vẫn có thể bị các nước khác kiện.

Điều kiện và các hình thức kiện/khiếu nại được quy định trong Hiệp định nông nghiệp và Hiệp định về trợ cấp và các biện pháp đối kháng của WTO.



## 9 Là nước đang phát triển, Việt Nam có được hưởng ưu tiên gì liên quan đến các trợ cấp nông nghiệp không?

Hiệp định Nông nghiệp có một số điều khoản ưu đãi cho các nước đang phát triển, chủ yếu là mở rộng diện trợ cấp được phép thực hiện cho sản xuất nông nghiệp trong nước. Cụ thể:

### Đối với trợ cấp trong nước:

Các loại trợ cấp sau đây tại các nước đang phát triển sẽ không bị kiện chống trợ cấp (và không bị áp dụng thuế chống trợ cấp) ở nước nhập khẩu trừ trường hợp gây ra hoặc đe dọa gây ra tổn hại cho nước nhập khẩu đó:

- ◇ Trợ cấp đầu tư thông thường cho nông nghiệp;
- ◇ Trợ cấp “đầu vào” của sản xuất cho người trực tiếp sản xuất ở các vùng nghèo tài nguyên, thiếu nguồn lực hoặc thu nhập thấp;
- ◇ Trợ cấp đa dạng hoá cây trồng trong chương trình tiêu huỷ một số loại cây có chất ma tuý...

### Đối với trợ cấp xuất khẩu:

Trong trường hợp nước đang phát triển, trợ cấp nhằm giảm chi phí tiếp cận thị trường nước ngoài (cước phí vận chuyển, nâng phẩm cấp để xuất khẩu...) và trợ cấp vận tải nội địa và quốc tế cho hàng xuất khẩu sẽ không bị xếp vào các hình thức trợ cấp xuất khẩu bị cấm.

Là nước đang phát triển, Việt Nam cũng được hưởng những “hình thức đối xử đặc biệt” này. Vì vậy doanh nghiệp cần lưu ý để tận dụng và/hoặc để xuất với các cơ quan Nhà nước những hình thức trợ cấp phù hợp.



10

## Khi gia nhập WTO, Việt Nam có cam kết cụ thể nào về trợ cấp nông nghiệp không?

Việt Nam cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định về trợ cấp tại Hiệp định Nông nghiệp (không trừ ngoại lệ nào). Vì vậy, **không có cam kết nào khác biệt về việc trợ cấp cho doanh nghiệp so với các nội dung của Hiệp định Nông nghiệp** (đã trình bày trong các Câu phía trên).

Tuy nhiên, nông nghiệp nói chung và trợ cấp nông nghiệp nói riêng là những vấn đề khá phức tạp trong WTO. Việc phân tích và tận dụng những cơ hội về trợ cấp nông nghiệp được phép cần được thực hiện với trợ giúp của các chuyên gia đàm phán về vấn đề này.



11

## Hiện nay ở Việt Nam đang có những hình thức trợ cấp nông nghiệp nào?

Do nguồn tài chính hạn hẹp, phần lớn các hình thức trợ cấp nông nghiệp của nước ta đều nằm trong nhóm “hộp xanh lá cây”, tập trung nhiều nhất là **đầu tư cho việc xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp** (thuỷ lợi, giao thông, hệ thống sản xuất giống...), **công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, nghiên cứu khoa học, khuyến nông, chương trình cải thiện giống cây trồng, giống vật nuôi vv...**

Trong một số năm khó khăn như giai đoạn 1999 - 2002, do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính châu Á, giá nông sản xuống thấp, Chính phủ mới hỗ trợ một số chính sách thu mua nông sản can thiệp thị trường trong nhóm “hộp hổ phách” và trợ cấp xuất khẩu (bù lỗ, thưởng xuất khẩu).

Những năm gần đây, nhờ giá nông sản thế giới phục hồi nên hầu hết các chính sách nằm trong nhóm “hổ phách” và trợ cấp xuất khẩu nêu trên đã không còn áp dụng nữa.



### Hộp 6: Doanh nghiệp có thể tiếp cận thông tin về các trợ cấp nông nghiệp ở đâu?

Các doanh nghiệp quan tâm đến chính sách liên quan đến sản xuất nông nghiệp (bao gồm cả chính sách hỗ trợ) có thể tiếp cận tại các nguồn:

- Các phương tiện thông tin (Công báo, các hội nghị phổ biến...);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ([www.mard.org.vn](http://www.mard.org.vn)); các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn địa phương
- Bộ Công thương ([www.moit.org.vn](http://www.moit.org.vn)) (thông tin về thương mại hàng nông sản).

# MỤC LỤC BẢNG - HỘP

	<b>Hộp 1 - Nông sản bao gồm những sản phẩm nào?</b>	<b>04</b>
	<b>Hộp 2 - Các loại trợ cấp xuất khẩu trong nông nghiệp</b>	<b>08</b>
	<b>Hộp 3 - Năm nhóm có thể được xem là “trợ cấp hộp xanh lá cây”</b>	<b>12</b>
	<b>Hộp 4 - Ba điều kiện để được xem là “trợ cấp hộp xanh lá cây”</b>	<b>14</b>
	<b>Hộp 5 - Một biện pháp hỗ trợ “hộp hổ phách” đáp ứng điều kiện quy định có thể bị nước khác kiện không?</b>	<b>18</b>
	<b>Hộp 6 - Doanh nghiệp có thể tiếp cận thông tin về các trợ cấp nông nghiệp ở đâu?</b>	<b>22</b>
<hr/>		
	<b>Bảng 1 - Các loại trợ cấp nội địa trong nông nghiệp</b>	<b>10</b>

# HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

## I. CÁC HIỆP ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC WTO

## II. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

## III. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

- 1 Các biện pháp bảo hộ nông nghiệp phi thuế
- 2 Trợ cấp nông nghiệp
- 3 Cam kết chung về mở cửa thị trường nông sản
- 4 Cam kết WTO đối với nhóm Lương thực - Rau quả
- 5 Cam kết WTO đối với sản phẩm Cây công nghiệp - Chăn nuôi

## IV. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC THUẾ QUAN

Ban Pháp chế - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Số 9 Đào Duy Anh - Hà Nội

Tel: 04-5742022 (máy lẻ 356) hoặc 04-5771458; Fax: 04-5770632

Website: [www.chongbanphagia.vn](http://www.chongbanphagia.vn)